

Hải Phòng, ngày 4 tháng 04 năm 2023

THƯ MỜI
DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại (MCK: TJC) trân trọng thông báo và kính mời tất cả Quý cổ đông của Công ty đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thời gian:** ½ ngày, từ 14h00, thứ Ba, ngày 25 tháng 04 năm 2023.
- Địa điểm:** Hội trường tầng 9, Tòa nhà số 22 Lý Tự Trọng, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng.
- Nội dung Đại hội:**
 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và nhiệm kỳ 2018-2023, kế hoạch hoạt động năm 2023.
 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.
 - Thông qua việc chuyển trụ sở chính và sửa đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
 - Bầu các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.
 - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Thành phần tham dự:**
 - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu TJC theo danh sách chốt ngày 28 tháng 03 năm 2023 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
 - Những cổ đông không thể tham dự Đại hội vì lý do cá nhân có thể ủy quyền bằng văn bản cho tổ chức hoặc cá nhân khác tham dự theo mẫu ủy quyền kèm theo thư mời này.
 - Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đi tham dự Đại hội xin vui lòng mang theo bản gốc CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Với những trường hợp được ủy quyền, ngoài giấy tờ trên đề nghị mang thêm Giấy ủy quyền hợp lệ (*bản gốc*).
- Tài liệu phục vụ Đại hội:** Các báo cáo HĐQT, BKS và các tài liệu liên quan được đăng tải trên website Công ty (<http://www.transco.com.vn>).
- Đăng ký tham dự:** Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo và thuận lợi, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự với Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ 00, thứ Sáu, ngày 21 tháng 04 năm 2023 theo địa chỉ sau:
Phòng Nhân Chính - Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương Mại.
Địa chỉ: Phòng 427 - 430, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.
Điện thoại : 0225 – 3821260; Fax: 0225 – 3822155; Email: transco@transco.com.vn
Người liên hệ : Ông Phạm Đức Minh, ĐTDĐ: 0983689989.
- Ghi chú:**
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền tự chịu các chi phí ăn ở, đi lại khi tham dự Đại hội.
 - Rất mong Quý Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền sắp xếp thời gian tham dự đầy đủ và đúng giờ.

Trân trọng kính mời!



Tạ Mạnh Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI
VÀ THƯƠNG MẠI (TRANSCO)
Địa chỉ: Phòng 427-430 tòa nhà Thành Đạt
1, số 3 Lê Thánh Tông, P. Máy Tơ, Q. Ngô
Quyền, Hải Phòng.
Số ĐKKD: 0200387594

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Số: 25 /2023-BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 4 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phần thứ nhất ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

1) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh TH năm với (%)	
					KH năm 2022	TH cùng kỳ năm 2021
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	150,000	167,446	111.63	115.75
1.1	Vận tải biển	Tr.đồng	143,000	157,206	109.93	114.10
1.2	Dịch vụ	Tr.đồng	7,000	10,240	146.29	148.79
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13,500	60,247	446.27	349.42
3	Tổng sản lượng	Tấn	400,000	299,390	74.85	76.97
3.1	Vận tải biển	Tấn	350,000	269,936	77.12	79.01
3.2	Dịch vụ	Tấn	50,000	29,454	58.91	62.22

(Số liệu báo cáo đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán)

a) Thuận lợi:

+ Công ty luôn nhận được sự đồng thuận của các cổ đông; sự hỗ trợ, giúp đỡ của 2 cổ đông lớn là Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam và Công ty CP Transimex trong mọi kế hoạch, mục tiêu đề ra.

+ Sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và sự nỗ lực, cố gắng, đoàn kết nhất trí cao trong thực hiện của Ban điều hành, tập thể CBCNV, sỹ quan thuyền viên.

+ Thị trường vận tải biển vẫn duy trì đà tăng trưởng trong 9 tháng đầu năm 2022.

b) Khó khăn:

+ Tàu Transco Glory không vận doanh trong tháng 1/2022 do sửa chữa định kỳ đến ngày 13/1/2022 và chờ thuyền viên cách ly, điều trị Covid-19 đến ngày 30/1/2022.



+ Điều kiện thời tiết xấu (mưa nhiều) làm thời gian xếp/dỡ hàng kéo dài.
+ Tình trạng kẹt cầu bến vẫn diễn ra tại các cảng trong khu vực làm mất nhiều thời gian chờ đợi.

+ Giá nhiên liệu tăng cao do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh Nga – Ukraina làm tăng thêm chi phí nhiên liệu trong giá thành vận tải.

- Tình trạng kỹ thuật các tàu cơ bản ổn định, không để xảy ra các lỗi nghiêm trọng trong quá trình khai thác cũng như phát hiện bởi PSCO.

- Hoạt động dịch vụ vẫn duy trì mảng logistics hàng container cho một vài khách hàng truyền thống của công ty. Do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh Nga-Ukraina làm thị trường sản xuất toàn cầu sụt giảm nghiêm trọng từ đầu quý IV/2022, hoạt động vận tải - logistics ở Việt Nam bị ảnh hưởng trực tiếp dẫn đến đội xe khai thác trong tình trạng không đủ hàng chạy liên tục.

Đánh giá chung năm 2022, tận dụng đà tăng trưởng của thị trường vận tải biển trong 9 tháng đầu năm, Ban điều hành đã tính toán, lựa chọn các phương án khai thác tàu hợp lý, mang lại hiệu quả tốt. Các chỉ tiêu Tổng doanh thu và Lợi nhuận trước thuế đều vượt kế hoạch đề ra ngoại trừ chỉ tiêu Sản lượng không đạt kế hoạch (nguyên nhân: tàu Transco Sky bán cho người mua nước ngoài vào trung tuần tháng 11/2022 theo nghị quyết của HĐQT nên bị giảm 4 chuyến so với kế hoạch khai thác; tàu Transco Glory chỉ thực hiện được 19 chuyến trong khi kế hoạch là 23 chuyến do mất nhiều thời gian chờ đợi cầu bến, xếp/dỡ chậm do thời tiết xấu). Kết quả kinh doanh: năm 2022, Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là **14.901.699.009 đồng**; Tổng lợi nhuận trước thuế là **60.246.045.528 đồng** (đạt **446,27%** so với kế hoạch năm 2022), trong khi năm 2021 Lợi nhuận trước thuế là 17.241.736.244 đồng.

2) Đầu tư:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2021 - Dự án đầu tư xây dựng trụ sở văn phòng Công ty trên lô đất 595m² đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.

- Ngày 18/03/2022, Chủ tịch HĐQT phê duyệt dự án đầu tư.

- Ngày 05/04/2022, Chủ tịch HĐQT phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Ngày 01/08/2022: nhận được Giấy phép xây dựng cấp ngày 29/07/2022.

- Ngày 13/09/2022: tổ chức lễ khởi công xây dựng công trình (Nhà thầu xây dựng là Công ty CP xây dựng GM).

- Đến thời điểm cuối tháng 3/2023, đã xây xong phần thô tòa nhà và đi vào hoàn thiện. Kế hoạch phân đầu đưa vào khai thác trong nửa đầu quý III/2023.

b) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã thông qua kế hoạch đầu tư tiếp xe đầu kéo container (05 đầu kéo + 05 rơ moóc). Tuy nhiên, việc khai thác đội xe container 5 chiếc hiện có gặp nhiều khó khăn do giá dầu cao, cước vận chuyển thấp vì nguồn cung xe nhiều hơn nhu cầu vận chuyển nên trong năm 2022 Hội đồng quản trị chưa xem xét chủ trương đầu tư thêm và đưa vào nội dung trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

c) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã thông qua kế hoạch bán thanh lý tàu Transco Sky và Transco Glory. Thực hiện nghị quyết, Hội đồng quản trị đã xem xét thống nhất chủ trương bán tàu Transco Sky (25 tuổi) trước thời hạn sửa chữa định kỳ trên đà tháng 11/2022 và giữ lại tàu Transco Glory (18 tuổi) để tiếp tục khai thác. Với sự nhất trí cao của các thành viên Hội đồng quản trị, Chủ

tịch HĐQT đã ký quyết định phê duyệt Dự án bán tàu Transco Sky; triển khai bán tàu theo hình thức đấu giá; sau khi đấu giá không thành công, tiếp tục chào bán tàu theo hình thức chào giá cạnh tranh theo thông lệ quốc tế. Kết quả: Công ty đã bán thành công tàu Transco Sky cho người mua nước ngoài với giá bán là USD2.260.000 trừ 2,5% phí hoa hồng môi giới. Tàu đã được bàn giao cho người mua vào lúc 15h00 ngày 22/11/2022 tại khu neo Vũng Tàu, Việt Nam.

3) Tình hình tài chính Công ty:

- Tình hình tài chính Công ty đến ngày 31/12/2022:
- + Tổng cộng tài sản là 174.082.095.804 đồng.
- + Nợ phải trả (nợ ngắn hạn) là 21.587.777.577 đồng. Công ty không có khoản nợ dài hạn.
- + Vốn chủ sở hữu là 152.494.318.227 đồng.
- + Lãi tiền gửi ngân hàng cả năm 2022 là 3.895.716.401 đồng.
- + Tiền gửi tiết kiệm đến 31/12/2022 là 62,2 tỷ đồng.

4) Công tác khác:

- Hệ thống quản lý an toàn và Lao động hàng hải tiếp tục được thực hiện nghiêm ở cả khối phương tiện và khối quản lý, tuân thủ quy định của các công ước hàng hải quốc tế và các quy định hiện hành. Tình trạng kỹ thuật của các tàu được giám sát, xử lý kịp thời, đảm bảo vận hành an toàn. Năm 2022, các tàu Công ty khai thác trên các tuyến không bị chính quyền cảng lưu giữ vì lý do không an toàn.

- Tổng số CBCNV, sỹ quan thuyền viên đến ngày 31/12/2022 là 66 người (trong đó khối quản lý là 21 người). Công ty hạch toán đơn giá tiền lương như năm 2021 là 140đồng/1000đồng doanh thu (không bao gồm chi phí nhân công cho đội xe đầu kéo container). Lương bình quân thuyền viên năm 2022 là 28,7 triệu đồng/người-tháng.

Phần thứ hai

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã có 10 phiên họp bàn về hoạt động của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và các công việc liên quan khác theo hình thức họp trực tiếp tại trụ sở Công ty và lấy ý kiến bằng văn bản. Qua đó, Hội đồng quản trị xem xét cụ thể từng vấn đề theo báo cáo của Ban điều hành, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, đưa ra các nghị quyết, biện pháp chỉ đạo kịp thời. Các thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ được phân công đã bám sát nghị quyết từng phiên họp để hỗ trợ Ban điều hành triển khai thực hiện.

2) Kết quả giám sát đối với Ban điều hành (BDH):

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH được thực hiện thông qua việc HĐQT chất vấn BDH về kết quả kinh doanh trong kỳ tại các phiên họp định kỳ, đồng thời, giám sát nhiều hoạt động khác. HĐQT luôn giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022; tăng cường các hoạt động quản trị doanh nghiệp, các hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm soát rủi ro trong Công ty; Chủ tịch HĐQT thường xuyên giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động kinh doanh của Công ty.

HĐQT đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của BDH như sau:

- Năm 2022, BĐH đã điều hành Công ty thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh, thực hiện tốt và đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; tích cực thực hiện các dự án đầu tư của Công ty.

- BĐH đã điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện dự án xây dựng tòa nhà văn phòng và cho thuê theo đúng Nghị quyết HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ theo thiết kế và giấy phép xây dựng.

- Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Công tác quản lý tài chính được thực hiện tốt, bảo đảm cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như chuẩn bị nguồn vốn đối ứng để đầu tư.

3) Thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể:

+ HĐQT: 5 người x 3.000.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 180.000.000 đ.

+ Ban kiểm soát:

1 người x 3.000.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 36.000.000 đ.

2 người x 1.500.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 36.000.000 đ.

Tổng cộng = 72.000.000 đ

+ Quản trị kiêm Thư ký công ty: 1 người x 2.000.000đ/tháng x 12 tháng = 24.000.000 đ.

Phần thứ ba

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 - 2023

1) Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2018 - 2023:

- Trong nhiệm kỳ 2018 - 2023, hàng năm đều tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên ngay từ lần 1, các chỉ tiêu, kế hoạch đều được các cổ đông đồng thuận và biểu quyết nhất trí.

- Trong nhiệm kỳ 5 năm, Hội đồng quản trị đã quyết định chia cổ tức năm 2021 là 10%/vốn điều lệ bằng tiền mặt cho cổ đông và dự kiến cổ tức năm 2022 là 12%/vốn điều lệ bằng tiền mặt (chờ nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua).

- Chấp hành đầy đủ mọi qui định yêu cầu về quản trị Công ty và công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các cơ quan chức năng.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2018 - 2023 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện					
			Năm 2018	So sánh KH	Năm 2019	So sánh KH	Năm 2020	So sánh KH
1	Tổng sản lượng	Tấn	646.437	97.9%	508.772	80.76%	358.626	57,84%

2	Tổng doanh thu	Tr.Đồng	175.395	94.2%	134.182	76.15%	102.752	69.19%
3	LN trước thuế	Tr.Đồng	1.575	19.69%	-26.500	%	2.167	80.25%
4	Thanh lý tàu	chiếc	-	-	Bán tàu Transco Star	-	-	-

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện			
			Năm 2021	So sánh KH	Năm 2022	So sánh KH
1	Tổng sản lượng	Tấn	388.987	81%	299.390	74.85%
2	Tổng doanh thu	Tr.Đồng	144.661	121,5%	167.446	111.6%
3	LN trước thuế	Tr.Đồng	17.242	689%	60.247	446.2%
4	Thanh lý tàu	chiếc	-	-	Bán tàu Transco Sky	-

+ Giai đoạn 2018-2020, thị trường vận tải biển vẫn rất khó khăn, giá cước giảm mạnh trong khi giá nhiên liệu tăng khoảng 20%~30% so với giai đoạn 2016-2017. Nguồn hàng truyền thống là Than xuất khẩu từ Cẩm Phả đi Thái Lan, Thạch cao nhập khẩu từ Bangkok về Nghi Sơn không có đều các tháng, chỉ đủ cho 1 tàu vận chuyển thay vì 2 tàu như trước nên phải chạy đan xen các hàng khác có hiệu quả không cao như kỳ vọng dẫn đến kết quả chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế năm 2018, 2020 không đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt năm 2019 bị lỗ nhiều do phát sinh chi phí giải phóng tàu Transco Sky bị bắt giữ tại cảng Fangcheng, Trung Quốc theo quyết định thi hành án của Tòa án hàng hải Ninh Ba, Trung Quốc.

+ Giai đoạn 2021-2022, tận dụng cơ hội thị trường vận tải biển hồi phục, khởi sắc, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tích cực tìm kiếm, tính toán, lựa chọn các phương án khai thác đội tàu hợp lý, mang lại hiệu quả rất tốt.

- Công tác đầu tư, thanh lý tàu trong giai đoạn 2018 - 2022:

+ Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Công ty bán tàu Transco Star trọng tải 6607 tấn (vào tháng 12/2019); bán tàu Transco Sky trọng tải 7833 tấn (vào tháng 11/2022). Quá trình bán các tàu được Hội đồng quản trị giám sát chặt chẽ, đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng và thực hiện theo đúng qui định của pháp luật. Các thương vụ bán tàu đều đạt mục tiêu, đóng góp vào hiệu quả hoạt động chung của Công ty.

+ Mặc dù được ĐHCĐ thường niên thông qua kế hoạch đầu tư tàu, sà lan SB nhưng do tình hình thị trường vận tải trong giai đoạn này rất xấu nên HĐQT chưa thông qua chủ trương đầu tư thêm phương tiện.

+ Tháng 7/2021, đầu tư xe đầu kéo container (05 đầu kéo + 05 rơ moóc) mang lại doanh thu ổn định cho hoạt động dịch vụ, tạo đà cho sự phát triển hoạt động logistics.

+ Xây dựng trụ sở văn phòng Công ty trên lô đất 595m2 đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng (Khởi công xây dựng công trình ngày 13/09/2022). Kế hoạch phân đầu đưa vào khai thác trong nửa đầu quý III/2023.

103870
 CÔNG TY
 AN
 VẬN TẢI
 G MẠI
 HẢI PHÒNG

2) Đánh giá hoạt động chung của Ban điều hành:

Trong nhiệm kỳ qua, Ban điều hành đã có nhiều cố gắng và nỗ lực tìm mọi biện pháp điều hành để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị giao. Vượt qua khó khăn giai đoạn 2018-2019, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh (Lợi nhuận trước thuế) tốt và có cố gắng để chia cho cổ đông năm 2021, năm 2022 (chờ nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua).

Phần thứ tư

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1) Kế hoạch SXKD năm 2023:

- Thị trường vận tải biển sụt giảm mạnh từ quý IV/2022 và vẫn duy trì ở mức thấp trong thời điểm hiện tại.

- Kinh tế thế giới vẫn đang trong tình trạng suy thoái, lạm phát.

- Chiến sự giữa Nga và Ukraina vẫn chưa đi đến hồi kết làm giá nhiên liệu vẫn duy trì ở mức cao.

- Điều kiện thời tiết bất thường (mưa, bão, gió mùa) sẽ ảnh hưởng đến hành trình tàu, kéo dài thời gian xếp/dỡ hàng tại cảng, phát sinh thêm chi phí.

- Công ty chỉ còn khai thác 1 tàu Transco Glory nên tính cạnh tranh không cao.

Dựa trên tình hình thực tế, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2023 như sau.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023
I	Vận tải biển		
1	Sản lượng	Tấn	179.000
2	Doanh thu	Đồng	88.500.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	6.000.000.000
II	Hoạt động dịch vụ		
1	Sản lượng	Tấn	31.000
2	Doanh thu gộp	Đồng	9.500.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	150.000.000
III	Tổng cộng (I + II)		
1	Tổng sản lượng	Tấn	210.000
2	Tổng doanh thu	Đồng	98.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	11.350.000.000
	- Vận tải biển	Đồng	6.000.000.000
	- Dịch vụ	Đồng	150.000.000
	- Hoạt động tài chính (lãi tiền gửi)	Đồng	5.200.000.000
4	Cổ tức dự kiến		9%
5	Đầu tư		
	Đầu tư xe đầu kéo container (5 đầu kéo + 5 Rơ Mooc).	Chiếc	05

6	Trích lập các quỹ: - Quỹ đầu tư phát triển - Quỹ phúc lợi, khen thưởng	Đồng	5% LNST 6% LNST
---	---	------	--------------------

*** Các giải pháp thực hiện:**

- Tàu Transco Glory: bên cạnh việc bố trí giữ tuyến vận tải truyền thống than xuất khẩu từ Việt Nam đi Thái Lan, thạch cao nhập khẩu từ Bangkok về Nghi Sơn, tập trung khai thác trong khu vực Đông Nam Á – Đông Bắc Á để đảm bảo hoạt động ổn định, có hiệu quả.

- Làm tốt công tác bảo quản bảo dưỡng, hạn chế đến mức tối đa hư hỏng, sự cố, đảm bảo ngày tàu tốt, an toàn phương tiện, con người, hàng hóa.

- Duy trì công tác kiểm tra, giám sát để mọi CBCNV, sỹ quan thuyền viên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, đảm bảo vận hành tàu an toàn.

- Tìm kiếm các phương án thuê tàu khai thác khi có nguồn hàng ổn định.

- Cố gắng duy trì hoạt động ổn định của đội xe container, tìm kiếm thêm các khách hàng mới có sản lượng vận chuyển ổn định và mở rộng các dịch vụ khác để tăng doanh thu.

- Giao dịch tìm kiếm khách hàng thuê văn phòng khi công trình xây dựng trụ sở Công ty hoàn thiện.

2) Những nội dung trình Đại hội biểu quyết thông qua:

- Để hoạt động của Công ty ổn định và tiếp tục phát triển, phấn đấu năm 2023 hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị kính đề nghị các Quý vị cổ đông xem xét và thông qua những nội dung sau đây:

Stt	Nội dung vấn đề
1	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2022 như sau: * Tổng sản lượng vận tải : 299.390 tấn * Tổng doanh thu hoạt động SXKD : 167.446.381.528 đồng * Lợi nhuận trước thuế năm 2022 : 60.246.045.528 đồng * Lợi nhuận sau thuế năm 2022 : 49.362.374.775 đồng * Trích lập các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển 5% LNST : 2.468.118.739 đồng Quỹ khen thưởng, phúc lợi 6% LNST : 2.961.742.486 đồng * Chia cổ tức: 12% bằng tiền mặt : 10.320.000.000 đồng
2	Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023: + Tổng sản lượng: 210.000 tấn + Tổng doanh thu: 98.000.000.000 đồng + Lợi nhuận trước thuế: 11.350.000.000 đồng + Trích lập các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế; Quỹ khen thưởng, phúc lợi 6% lợi nhuận sau thuế. + Cổ tức: 9%
3	Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028. Dự kiến số lượng nhân sự Hội đồng quản trị: 5 thành viên và Ban kiểm soát: 3 thành viên.

4	Thông qua kế hoạch đầu tư xe đầu kéo container (05 đầu kéo + 05 rơ moóc), giá trị đầu tư khoảng 7,5 tỷ đồng. Giao cho HĐQT căn cứ nhu cầu, tình hình thị trường và khả năng tái chính của Công ty tính toán phương án, lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định đầu tư, đảm bảo hiệu quả.
5	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
6	Thông qua mức chi thù lao năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký công ty, cụ thể: - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người- tháng - Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người- tháng - Thành viên Ban kiểm soát: 2.500.000 đồng/người- tháng - Quản trị kiêm thư ký công ty: 2.000.000 đồng/người- tháng
7	- Thông qua việc chuyển trụ sở chính của Công ty từ địa chỉ: phòng 427-430, toà nhà Thành Đạt 1, số 03 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng đến địa chỉ mới: lô 2B khu đô thị mới ngã 5 sân bay Cát Bi, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng kể từ ngày 01/07/2023. - Thông qua việc sửa đổi Mục 3 Điều 2 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại như sau: Điều 2: 3. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty: lô 2B khu đô thị mới ngã 5 sân bay Cát Bi, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng. Tel: (84-225) 3821037 - 821260 Fax: (84-225) 3822155 Email: transco@transco.com.vn Website: www.transco.com.vn

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, nhiệm kỳ 2018 - 2023 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội.

Trân trọng kính đề nghị các Quý vị cổ đông tham gia ý kiến để Hội đồng quản trị, Ban điều hành triển khai thực hiện với mục tiêu giữ Công ty tiếp tục ổn định và phát triển.

Nhiệm kỳ 2018 - 2023 đã kết thúc. Hôm nay, tất cả thành viên HĐQT xin từ nhiệm để Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu lại toàn bộ thành viên HĐQT mới cho nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Tạ Mạnh Cường

Số: 090323.010/BCTC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại được lập ngày 09 tháng 03 năm 2023, từ trang 06 đến trang 29, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Vũ Xuân Biển ✓

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2023-002-1

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2023

Đỗ Hoàng Hải

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 5220-2020-002-1



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

P.427-430, Toà nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông,
Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		142.156.669.754	83.248.629.076
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	53.758.605.295	7.851.323.417
111	1. Tiền		51.758.605.295	7.851.323.417
112	2. Các khoản tương đương tiền		2.000.000.000	-
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4	60.200.000.000	57.200.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		60.200.000.000	57.200.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		13.189.578.292	7.349.293.473
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	3.822.095.576	3.423.719.876
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	9.013.772.099	3.126.811.281
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	1.371.019.262	1.553.372.513
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(1.017.308.645)	(754.610.197)
140	IV. Hàng tồn kho	9	6.051.197.117	5.220.725.273
141	1. Hàng tồn kho		6.051.197.117	5.220.725.273
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		8.957.289.050	5.627.286.913
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	1.336.182.485	602.482.885
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		7.616.106.565	4.922.804.079
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	5.000.000	101.999.949
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		31.925.426.050	53.837.794.038
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		85.500.000	85.500.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	85.500.000	85.500.000
220	II. Tài sản cố định		29.684.378.175	52.456.480.642
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	22.411.290.962	45.165.060.093
222	- Nguyên giá		73.449.923.595	160.432.381.048
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(51.038.632.633)	(115.267.320.955)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	7.273.087.213	7.291.420.549
228	- Nguyên giá		7.310.296.000	7.310.296.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(37.208.787)	(18.875.451)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		1.648.649.162	978.835.810
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10	1.648.649.162	978.835.810
260	VI. Tài sản dài hạn khác		506.898.713	316.977.586
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	8.822.915	316.977.586
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	30a	498.075.798	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		174.082.095.804	137.086.423.114



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

P.427-430, Toà nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông,
Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		21.587.777.577	24.319.976.087
310	I. Nợ ngắn hạn		21.587.777.577	24.319.976.087
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	7.395.406.218	9.019.946.208
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		-	220.918.038
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	9.189.365.102	168.186.780
314	4. Phải trả người lao động		3.854.248.074	4.948.976.284
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	-	627.301.156
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	17	104.515.996	101.507.622
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	18	-	4.773.180.587
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn		-	4.077.328.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		1.044.242.187	382.631.412
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		152.494.318.227	112.766.447.027
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	152.494.318.227	112.766.447.027
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		86.000.000.000	86.000.000.000
411a	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>		86.000.000.000	86.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		5.007.985.000	5.007.985.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		9.028.443.507	8.166.356.695
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		52.457.889.720	13.592.105.332
421a	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>		3.095.514.945	(3.649.630.912)
421b	<i>LNST chưa phân phối năm nay</i>		49.362.374.775	17.241.736.244
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		174.082.095.804	137.086.423.114



Trần Thị Thanh Nhạn

Trần Thị Thanh Nhạn
Người lập

Trần Thị Thanh Nhạn

Trần Thị Thanh Nhạn
Kế toán trưởng

Lê Tất Hưng

Lê Tất Hưng
Giám đốc

Hải Phòng, ngày 09 tháng 03 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

P.427-430, Toà nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông,
Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	167.446.381.528	144.660.728.166
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		167.446.381.528	144.660.728.166
11	4. Giá vốn hàng bán	22	144.626.701.657	120.711.785.688
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		22.819.679.871	23.948.942.478
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23	4.921.062.188	3.207.705.586
22	7. Chi phí tài chính	24	3.693.458.906	246.285.362
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		244.507.069	104.171.765
25	8. Chi phí bán hàng	25	842.906.880	2.144.208.256
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	8.302.677.264	8.282.675.573
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		14.901.699.009	16.483.478.873
31	11. Thu nhập khác	27	45.910.653.716	1.164.690.828
32	12. Chi phí khác	28	566.307.197	406.433.457
40	13. Lợi nhuận khác		45.344.346.519	758.257.371
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		60.246.045.528	17.241.736.244
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29	11.381.746.551	-
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	30b	(498.075.798)	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		49.362.374.775	17.241.736.244
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	31	5.395	1.885



Trần Thị Thanh Nhạn
Người lập



Trần Thị Thanh Nhạn
Kế toán trưởng



Lê Tất Hưng
Giám đốc

Hải Phòng, ngày 09 tháng 03 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

P.427-430, Toà nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông,
 Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2022

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		165.597.499.747	143.590.624.466
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	(120.088.515.738)		(91.519.153.884)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động	(24.456.284.278)		(17.223.982.746)
04	4. Tiền lãi vay đã trả	(247.241.973)		(101.254.591)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(2.096.631.500)		-
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	3.337.057.703		2.344.105.626
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(4.377.178.056)		(3.792.762.210)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		17.668.705.905	33.297.576.661
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	(10.116.981.428)		(6.471.237.654)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	54.074.036.680		-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(135.600.000.000)		(100.337.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	132.600.000.000		64.137.000.000
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	3.674.151.880		2.115.999.656
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		44.631.207.132	(40.555.237.998)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay	21.034.555.535		17.502.311.710
34	2. Tiền trả nợ gốc vay	(26.294.998.871)		(12.549.929.568)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(8.600.000.000)		-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(13.860.443.336)	4.952.382.142
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		48.439.469.701	(2.305.279.195)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		7.851.323.417	10.176.461.528
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(2.532.187.823)		(19.858.916)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	53.758.605.295	7.851.323.417



Trần Thị Thanh Nhạn
 Người lập

Trần Thị Thanh Nhạn
 Kế toán trưởng

Lê Tất Hưng
 Giám đốc

Hải Phòng, ngày 09 tháng 03 năm 2023

GIẤY ỦY QUYỀN

Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI (MCK : TJC)

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân / Tổ chức:

Số CCCD/HC/ĐKKD:Ngày cấp: Nơi cấp :.....

Địa chỉ thường trú /Trụ sở:.....

.....

Điện thoại: Fax: Email:.....

Số cổ phần sở hữu: cổ phần phổ thông.

(Bằng chữ:)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân / Tổ chức:

Số CCCD/HC/ĐKKD:Ngày cấp: Nơi cấp :.....

Địa chỉ liên hệ /Trụ sở:

.....

Điện thoại: Fax: Email:.....

Hoặc MỘT trong những thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có tên dưới đây:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số CMND	Xác nhận ủy quyền
1.	Tạ Mạnh Cường	Chủ tịch HĐQT	031065003949	<input type="checkbox"/>
2.	Vương Ngọc Sơn	Phó chủ tịch HĐQT	040061000060	<input type="checkbox"/>
3.	Lê Tất Hưng	Ủy viên HĐQT, Giám đốc	031064007612	<input type="checkbox"/>
4.	Phạm Thị Anh Thư	Ủy viên HĐQT	012075196	<input type="checkbox"/>

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

- Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty tổ chức ngày 25/04/2023.

- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với tổng số cổ phần mà bên ủy quyền đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. TRÁCH NHIỆM

- Bên ủy quyền cam kết tại thời điểm lập giấy này, không có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến số lượng cổ phần thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên ủy quyền, không khiếu nại về kết quả biểu quyết tại Đại hội và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này.

- Bên được ủy quyền cam kết thực hiện đầy đủ nội dung được ủy quyền và không ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện những công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

5. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

....., ngàytháng.....năm 2023

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký tên và đóng dấu, nếu có)

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký tên và đóng dấu, nếu có)